

Số: 238/2023/QĐST-HNGĐ

TT, ngày 03 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 241/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2023 giữa:

1. Nguyên đơn: Anh **Phan Lạc H**, sinh năm 1993. CCCD số: 001093046026, cấp ngày 04/8/2022, tại Cục cảnh sát.

Nơi ĐKTT và nơi ở: Thôn BG, xã HB, huyện TT, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Chị **Nguyễn Lan A**, sinh năm 1995. CCCD số: 001195026026, cấp ngày 01/5/2021, tại Cục cảnh sát.

Nơi ĐKTT: Thôn SC, xã HB, huyện TT, TP. Hà Nội.

Nơi ở: Thôn G, xã HB, huyện TT, TP. Hà Nội.

Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/10/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phan Lạc H và chị Nguyễn Lan A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Phan Lạc H và chị Nguyễn Lan A thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phan Phương T, sinh ngày 08/4/2016. Giao cháu T cho chị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng, đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lan A không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh H trong thời gian anh H không yêu cầu.

2.4. Về tài sản chung, công nợ: Hai bên không yêu cầu xem xét.

2.5. Về án phí: Anh Phan Lạc H tự chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0032250 ngày 26/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội. Hoàn trả anh H 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TANDTP Hà Nội;
- THA, VKSND huyện TT;
- UBND xã HB, huyện TT;
- nơi ĐKKH
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Thiết